

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2013

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1 - VINACONEX 1

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

Trụ sở chính: Toà nhà D9 – đường Khuất Duy Tiến – Thanh Xuân Bắc – Thanh Xuân – Hà Nội

Giấy chứng nhận ĐKKD số: 0103002982 do Sở kế hoạch đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/10/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 25/08/2009.

Hôm nay, ngày 29 tháng 03 năm 2013, vào hồi 08h20', tại Hội trường tầng 7, Toà nhà D9, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 (Vinaconex 1) được tiến hành với các nội dung sau:

PHẦN THỨ NHẤT – KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

I. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông:

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Tiến Trường – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện tham dự Đại hội như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 là 819 tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số 7.204.200 cổ phần.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông có mặt tham dự Đại hội là 59 cổ đông, sở hữu hoặc đại diện cho 5.198.913 cổ phần, tương đương với 72,17 % tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 (Vinaconex 1).

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 (Vinaconex 1) đã đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

II. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Ông Hoàng Văn Trình thay mặt Ban tổ chức tiến hành các thủ tục:

- Chào cờ, cử Quốc ca;
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội
- Giới thiệu các cổ đông, các khách mời tham dự;

- Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội và Ban bầu cử kiêm ban kiểm phiếu biểu quyết;
- Mời Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký Đại hội lên làm việc.

1.1 Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm có:

- | | |
|------------------------|--|
| 1. Ông Mai Long | - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
- Chủ tọa Đại hội |
| 2. Ông Nguyễn Thạc Kim | - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
- Thành viên Đoàn Chủ tịch |
| 3. Ông Thạch Anh Đức | - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty
- Thành viên Đoàn Chủ tịch |

1.2 Ban Thư ký Đại hội gồm có:

- | | |
|------------------------------|------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Phương Linh | - Thư ký Công ty |
| 2. Ông Nguyễn Xuân Thọ | - Phòng KTTC |

1.3 Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu biểu quyết gồm có:

- | | |
|-------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Tiến Dũng | - Trưởng ban |
| 2. Ông Đỗ Văn Ngọc | - Thành viên |
| 3. Ông Lê Anh Tuấn | - Thành viên |

Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu biểu quyết bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí đạt 100%.

2. Chương trình Đại hội và Quy chế Đại hội

Đại hội đã nghe ông Hoàng Văn Trinh thay mặt Ban tổ chức báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2013 và Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 và Quy chế Đại hội bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí đạt 100%.

PHẦN THỨ HAI – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Thạc Kim, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội:
 - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh định hướng năm 2013 của Công ty.
 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012
 - Phương án phân chia lợi nhuận năm 2012, Kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2013
 - Tờ trình phương án thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát.
2. Ông Mai Long, Chủ tịch HĐQT Công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2013.

3. Bà Nguyễn Thị Thuý Hồng, Trưởng Ban kiểm soát Công ty đã trình bày:
 - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2012.
 - Tờ trình của Ban kiểm soát về việc thông qua danh sách công ty kiểm toán để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013.
4. Ông Thạch Anh Đức đã trình bày trước Đại hội Báo cáo và thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty đại chúng.

Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty

a. Thông qua cách thức biểu quyết sửa đổi: Ông Thạch Anh Đức – thành viên HĐQT trình bày những nội dung sửa đổi, bổ sung trong các chương của Điều lệ, Đại hội lần lượt biểu quyết các nội dung đó theo từng chương.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

b. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tiến hành việc ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện Điều lệ đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

c. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ (toàn bộ nội dung chi tiết các sửa đổi, bổ sung được kèm theo Biên bản này):

1. Chương I. Định nghĩa các thuật ngữ trong Điều lệ

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

2. Chương II. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

3. Chương III. Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

4. Chương IV. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

5. Chương V. Cơ cấu tổ chức, quản lý và kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

6. Chương VI. Cổ đông và Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần** tham dự biểu quyết tại Đại hội.

7. Chương VII. Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

8. Chương VIII. Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

9. Chương IX. Nhiệm vụ của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

10. Chương X. Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

11. Chương XI. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ Công ty

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

12. Chương XII. Công nhân viên và công đoàn

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

13. Chương XIII. Phân chia lợi nhuận

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

14. Chương XIV. Tài khoản ngân hàng, quỹ dự trữ, năm tài chính và hệ thống kế toán

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

15. Chương XV. Báo cáo thường niên, trách nhiệm công bố thông tin, thông báo ra công chúng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

16. Chương XVI. Kiểm toán công ty

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

17. Chương XVII. Con dấu

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

18. Chương XVIII. Chấm dứt hoạt động và thanh lý

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

19. Chương XIX. Giải quyết tranh chấp nội bộ

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

20. Chương XX. Quyền hạn và nghĩa vụ của Công ty

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.**

21. Chương XXI. Lao động và quản lý lao động

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

22. Chương XXII. Tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị khác

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

23. Chương XXIII. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

24. Chương XXIV. Ngày hiệu lực

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

(Các Báo cáo và Tờ trình chi tiết theo Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đã được gửi cho từng cổ đông)

PHẦN THỨ BA – BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2009-2014

1. Ông Nguyễn Tiến Dũng – Trưởng Ban bầu cử **kiểm Ban kiểm phiếu** biểu quyết thông qua quy chế bầu cử.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử **bằng** hình thức giờ Phiếu biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí đạt 100%.

2. Ông Mai Long xin ý kiến Đại hội về số lượng thành viên HĐQT và vấn đề bầu thành viên HĐQT độc lập:
- Số lượng thành viên HĐQT Công ty: giữ nguyên là 05 người
 - Tại kỳ Đại hội này Công ty chưa có điều để tiến hành bầu thành viên HĐQT độc lập, Công ty sẽ bầu thành viên HĐQT độc lập khi có đủ các điều kiện phù hợp.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

3. Ông Mai Long đã trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT
4. Đề cử và ứng cử thành viên HĐQT
- 4.1 Ứng cử: không có
 - 4.2 Đề cử: Ông Nguyễn Quốc Hoà
5. Thông qua danh sách bầu cử bổ sung HĐQT gồm có: 01 người
Ông Nguyễn Quốc Hoà – Kế toán trưởng Tổng Công ty CP Vinaconex
- Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách bầu cử bổ sung bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết nhất trí đạt 100%.
6. Đại hội tiến hành bầu cử.
7. Ban kiểm phiếu làm việc theo quy chế.

PHẦN THỨ TƯ - THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Ý kiến của ông Vũ Quý Hà – Tổng giám đốc Tổng công ty CP Vinaconex – nguyên thành viên Hội đồng quản trị Công ty:

- Đến thời điểm này các dự án đầu tư đã đến **giai đoạn** hoàn thành, do vậy trong năm 2013 cần triển khai và hoàn thiện thủ tục đầu tư của dự án D9A và tìm thêm các dự án đầu tư khác để tạo thêm nguồn việc cho công ty.
- Cơ chế tổ chức quản lý khoán đội đến thời **điểm này** đã không còn phù hợp với các yêu cầu thực tế của các công trình có quy mô ngày càng lớn với yêu cầu về chất lượng và kỹ thuật ngày càng cao. Do đó, HĐQT, Ban điều hành Công ty cần xem xét đưa ra mô hình quản lý mới.
- Về vấn đề nhân lực: cần phải đào tạo, bồi **dưỡng** lực lượng cán bộ kế cận, mạnh dạn bổ sung và bổ nhiệm cán bộ trẻ, có năng lực vào **bộ máy** quản lý của Công ty.

PHẦN THỨ NĂM – BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Thạc Kim thay mặt Đoàn Chủ tịch lần lượt nêu các vấn đề được đưa ra để Đại hội biểu quyết.

Kết quả phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và kế hoạch sản xuất kinh doanh định hướng năm 2013 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 với một số chỉ tiêu chính như sau:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012:

- Giá trị tổng sản lượng:	716.263	Tr. đồng
- Doanh thu thuần:	502.876	Tr. đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	40.205	Tr. đồng
<i>Trừ đi các khoản sau:</i>		
+ Thuế TNDN phải nộp:	10.146	Tr. đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	30.059	Tr. đồng
- Cổ tức tỷ lệ 20%:	14.408	Tr. đồng

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh định hướng năm 2013:

- Giá trị tổng sản lượng:	700.000	Tr. đồng
- Doanh thu thuần:	500.000	Tr. đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	25.000	Tr. đồng
<i>Trừ đi các khoản sau:</i>		
+ Thuế TNDN phải nộp:	6.250	Tr. đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	18.750	Tr. đồng
- Cổ tức tỷ lệ 16%:	11.840	Tr. đồng
- Lao động sử dụng bình quân:	2.084	Người
- Tiền lương bình quân:	4.121	Nghìn.đ/người/tháng

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 là kế hoạch định hướng, uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế nhưng không thấp hơn kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về đánh giá công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2013.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

4. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2012, kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2013 như sau:

a. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2012:

- Lợi nhuận sau thuế:	30.059	Tr. đồng
- Lợi nhuận tăng theo Kiểm toán Nhà nước 2011:	1.153	Tr. đồng
<i>Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối:</i>	31.212	Tr. đồng
- Cổ tức năm 2012 tỷ lệ 20%:	14.408	Tr. đồng
<i>Lợi nhuận còn lại để trích lập các quỹ:</i>	16.804	Tr. đồng
- Trích thưởng HĐQT, BDH (2%):	624	Tr. đồng
- Trích quỹ khen thưởng (10%)	3.121	Tr. đồng
- Trích quỹ phúc lợi (10%)	3.121	Tr. đồng
<i>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</i>	9.937	Tr. đồng

b. Kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2013:

- Doanh thu thuần:	500.000	Tr. đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	25.000	Tr. đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	18.750	Tr. đồng
- Dự kiến trả cổ tức năm 2013 tỷ lệ 16%	11.840	Tr. đồng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

5. Thông qua phương án thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 là 180.000.000 đồng. Trong đó:

- Thù lao của cán bộ trực tiếp tham gia điều hành được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh là: 108.000.000 đồng

Thù lao của cán bộ không tham gia điều hành được tính vào lợi nhuận sau thuế là: 72.000.000 đồng.

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2012 như sau:

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty là:

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành đàm phán, ký kết hợp đồng và phê duyệt mức phí dịch vụ kiểm toán theo nguyên tắc đảm bảo mức phí dịch vụ năm 2013 không cao hơn mức phí dịch vụ năm 2012.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: **5.198.913** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là **0** cổ phần, chiếm **0%** tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông báo kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2009-2014 như sau:

STT	Họ và tên	Số cổ phần biểu quyết đồng ý	Tỷ lệ so với tổng số cổ phần biểu quyết dự họp
1	Nguyễn Quốc Hoà	5.185.925	99,75 %

Căn cứ kết quả kiểm phiếu và Quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, ông/bà có tên sau đây đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2009-2014:

Ông Nguyễn Quốc Hoà

PHẦN THỨ SÁU – CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại một cách đầy đủ, trung thực.
2. Những nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội ghi trong Biên bản này được cụ thể hoá thành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty.
3. Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 (Vinaconex 1) kết thúc vào hồi 11h45' ngày 29 tháng 03 năm 2013.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Phương Linh

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TOA



MAI LONG

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu TCHC; TK.



TÓM TẮT ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI

Phần mở đầu : nêu ngắn gọn ngày tháng năm điều lệ được ĐHĐCĐ thông qua.

Chương I . Định nghĩa thuật ngữ trong điều lệ.

Điều 1 : bỏ "định nghĩa" mới thay là : **"giải thích thuật ngữ"**.

Khoản 1: cũ 11 mục mới còn : 7 mục; bớt 4 mục gồm : c, đ, e, g

Khoản 2,3: Không thay đổi.

Khoản 4 : bỏ.

Chương II- Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty : không thay đổi.

Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty : không thay đổi.

Khoản 1: Tên Công ty : tên tiếng việt, tiếng anh, tên viết tắt.

Mới thêm tên giao dịch : vẫn là Công ty cổ phần xây dựng số 1.

Khoản 2: không thay đổi.

Khoản 3: Trụ sở đăng ký của công ty, thêm chữ là

Khoản 3 cũ có 5 mục, khoản 3 mới có 5 mục bỏ mục 2 vì ở mục 1 đã có địa chỉ Công ty thêm mục 4 : **"Email"**

Khoản 4 mới được rút gọn và thêm hai chữ **"điều hành"**

Khoản 5 : bỏ từ **"nghị quyết"** thay = **"quyết định"**; bỏ **"pháp luật không cấm"** thay = **"luật pháp cho phép"**.

Khoản 6 : bỏ số điều **"53"** thay = số điều **"47"**; bỏ số điều **"55"** thay = số **"48"**

Chương - III-Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của công ty : tiêu đề không thay đổi

Điều 3 : Mục tiêu hoạt động của Công ty : không thay đổi.

Khoản 1 : Lĩnh vực hoạt động của Công ty thêm từ **"là"**

Khoản 2 : **Mục tiêu hoạt động** của công ty thêm từ **"là"**

Điều 4 : Phạm vi kinh doanh và hoạt động : giữ nguyên.

Khoản 1 : bỏ **"Đăng ký kinh doanh"** thay =: **"đăng ký doanh nghiệp"**

Khoản 2 : bỏ **"mà pháp luật không cấm và được HĐQT phê chuẩn"** thay = **"được pháp luật cho phép được ĐHĐCĐ thông qua"**.

Khoản 3 : thủ tục bổ sung điều lệ bỏ

Chương IV -Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập : giữ nguyên

Điều 5 : vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

Khoản 1 : bỏ cụm từ **"Tại thời điểm thông qua điều lệ sửa đổi, bổ sung "**

Khoản 2 : Công ty có thể tăng hoặc giảm vốn bỏ từ **"hoặc giảm"**

Khoản 3 : thêm **"cổ phần chi phối, cổ phần đặc biệt và cổ phần ưu đãi "**; bỏ số điều **"15"** thay = số điều **"11"**

Thêm khoản 5 mới như sau : "tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo yêu cầu của luật doanh nghiệp được nêu tại phụ lục... đính kèm. Phụ lục này là một phần của điều lệ này".

Khoản 5 cũ thành khoản 6 : bỏ cụm từ "quy định khác" thay = "quyết định khác"; bỏ 3 đoạn sau "*Công ty phải thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (tối thiểu hai mươi ngày làm việc) để cổ đông có thể đăng ký mua*"; "*ĐHĐCĐ chấp thuận khác hoặc trong trường hợp*"; "*Trung tâm giao dịch chứng khoán*". thêm đoạn "theo phương thức đấu giá"

Khoản 6 cũ thành khoản 7 : bỏ các từ và các đoạn sau : "*lại*"; "*kể cả cổ phần ưu đãi hoàn lại*"; "*phổ thông*"; thêm từ "và".

Khoản 7 cũ thành khoản 8 : bỏ cụm từ "*nhất trí*"; "*bằng văn bản*" và đoạn "về chứng khoán và thị trường chứng khoán"

Điều 6 : chứng chỉ cổ phiếu; bỏ từ "*chỉ*" thay = từ "*nhận*";

Khoản 1 : bỏ từ "*chỉ*" thay = từ "*nhận*"; bỏ cụm từ "*hoặc chứng nhận*"; bỏ đoạn "*trừ trường hợp quy định tại khoản 7 điều này*"

Khoản 2 : bỏ từ "*chỉ*" thay Tổng công ty = "*nhận*"

bỏ đoạn "*và chữ ký của Chủ tịch HĐQT công ty hoặc người được uỷ quyền*" thay = "*và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty*"; "*nếu là cổ phiếu ghi danh*"

Các mục : a, b, c, d, e, f, g : bỏ.

Khoản 3: Thêm (02); (07); bỏ từ "*sẽ*"; từ "*chỉ*" thay = từ "*nhận*"; bỏ "*số*"; bỏ "*ngày làm việc*"; bỏ "*có thể lâu hơn*" thay = "*hoặc thời hạn khác*"; bỏ "*hoặc bất kỳ một khoản phí gì*"

Khoản 4 : bỏ toàn bộ.

Khoản 5 cũ thành khoản 4 mới : Bỏ từ "*chỉ*" thay = "*nhận*"; bỏ từ "*ghi danh*" bỏ đoạn "*Đề nghị của cổ đông.....sau đây*"

Khoản 6, 7 : bỏ

Điều 7 : chứng chỉ chứng khoán khác.

Khoản 1 : bỏ đoạn "*sau khi có.....quyền phát hành*"; bỏ "*chứng chỉ trái phiếuđiều kiện phát hành quy định khác*" thêm đoạn " được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty"

Khoản 2 : bỏ

Điều 8 : sổ đăng ký cổ đông : bỏ

Điều 9 : bỏ "*chào bán và*" chuyển nhượng cổ phần chuyển thành điều 8 mới :chuyển nhượng cổ phần

Các khoản : 1,2,3,4 bỏ

Khoản 5 cũ khoản 1 mới : Bỏ cụm từ "*đều có thể*"; bỏ đoạn "*Trung tâm giao dịch chứng khoán sẽ*"; bỏ đoạn "*của sở giao dịch.....chứng khoán*"

Khoản 6 cũ khoản 2 mới : bỏ từ "*cổ tức*"; thêm đoạn " các quyền lợi liên quancổ phiếu mới chào bán".

Các khoản : 7,8,9,10 bỏ.

Điều 10 : mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông : bỏ

Điều 11 : mua lại cổ phần theo yêu cầu của công ty; thêm " **Phương thức biểu quyết của cổ đông được Đại hội đồng thông qua tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông**"

Điều 12 : điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại : bỏ

Điều 13 thành **điều 9** : thu hồi cổ phần

Khoản 1 : bỏ cụm từ cuối " *theo quy định*"

Khoản 2 : thêm số (07)

Khoản 3 : bỏ đoạn đầu "*Trường hợp các yêu cầu....chi phí liên quan*"; bỏ từ "số", "đó" : **Đoạn "HQQT.....Tại điều lệ này"**; thêm từ "các"; thêm đoạn "**chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện**".

Khoản 4 : bỏ đoạn "*sẽ trở thành .của Công ty*": thêm "**được coi là ...quyền chào bán**"

Khoản 5: bỏ từ "sẽ" thêm "**lãi vay ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) tại thời điểm thanh toán theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi**"

Khoản 6 : bỏ từ "sẽ" thêm đoạn "**Việc thu hồi.....việc gửi thông báo**".

Chương V - Cơ cấu tổ chức, quản (lý thay = trị) và kiểm soát

Điều 14 thành **Điều 10** :Cơ cấu tổ chức quản lý (trị) thêm "**và kiểm soát**"

Cơ cấu tổ chức quản lý, thêm "**quản trị và kiểm soát**"

Khoản *a,b,c,d* đổi thành **1,2,3,4**

Khoản 4 chuyển lên trên thành khoản 3 : **Ban kiểm soát.**

Khoản 3 chuyển xuống thành khoản 4: thêm từ Tổng giám đốc "**điều hành**"

Chương -VI- Cổ đông và đại hội đồng cổ đông

Điều 15 thành **điều 11** :Quyền của cổ đông

Khoản 1 : không thay đổi.

Khoản 2 : bỏ từ "*gia*" thay = "*dự*"

Mục a : thêm "**và phát biểu trong các**"-cuộc họp-ĐHĐCĐ

Mục b thêm : **với mức theo quyết định của ĐHCĐ**

Mục c,d : không thay đổi

Mục e : là mục "đ" bỏ "**kiểm tra**" thêm "**xem xét, tra cứu và trích lục**"

Mục f : là mục "e" mới không thay đổi

Mục g : thêm "**hoặc phá sản - nắm giữ - cổ phần - Công ty**"

Mục h : bỏ "*tại khoản 1 điều 90*"; thêm "của".

Mục I cũ : bỏ

Mục J thành I mới : không thay đổi phía dưới thêm (các quyền đối với các loại cổ phần khác)

Khoản 3 : thêm (06)

Mục a : bỏ *thành* thay = *ứng*

bỏ điều "29" thay = "24"

bỏ điều "39" thay = "32"

Mục b : thêm "HĐQT thực hiện việc" - "Theo các quy định tại điều 79 và điều 97 luật doanh nghiệp"

Mục c, d, e : giữ nguyên (đ = e)

Khoản 4 : bỏ

Điều 16 thành điều 12 : không thay đổi.

thêm "các"

Khoản 1 : không thay đổi

Khoản 2 cũ bỏ

Khoản 2 mới : "Tham gia các cuộc họp ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể uỷ quyền cho thành viên HĐQT làm đại diện cho mình tại ĐHĐCĐ"

Khoản 3 mới : "Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định"

Khoản 3,4,5 cũ thành khoản 4,5,6 mới : không thay đổi.

Điều 17 thành điều 13 : không thay đổi

Khoản 1 : bỏ "gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết" ; thêm (01); (04)

Khoản 2 : bỏ "*hàng*"; "*và ngân sách tài chính*"; thêm "*dự toán*" - "*có thể*"

Khoản 3 : không thay đổi

Mục a : không thay đổi

Mục b : bỏ từ "*hàng*", "*các báo cáo hoặc quý nửa năm*"; thay từ "*điều lệ*" = "*chủ sở hữu*"; thêm "(1/2) so với số đầu kỳ"

Mục c : không thay đổi.

Mục d : bỏ "*tại điều 15.3*" thay = "*khoản 3 điều 11*"; bỏ "*kiến nghị, văn bản kiến nghị triệu tập*" thêm "*yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ*", "đủ" bỏ "*(văn bản kiến nghị....cổ đông có liên quan*" thêm "*hoặc văn bản yêu cầu....cổ đông có liên quan*"

Mục e,f : không thay đổi.

Khoản 4 : không thay đổi

Mục a : bỏ "*khoản 3c điều này....và 3e điều này*"; thêm "(30)" ; "*điểm c khoản 3 điều 13*" - "*điểm d và điểm e khoản 3 điều 13*"

Mục b : bỏ "*khoản 4a điều này*"; thêm "*điểm a khoản 4 điều 13*" "(30)"

Mục c : bỏ "*Khoản 4b điều này*" - "*Điều*" ; thêm "*Điểm b khoản 4 điều 13*" - "(30)"

Mục d cũ được nối liền với mục c mới : bỏ "*có thể*" thêm "*có quyền*", bỏ "*việc*" thêm "*trình tự, thủ tục*" bỏ "*và tiến hành họp....cần thiết*" thay = "*tiến hành họp...ĐHĐCĐ*", bỏ "*sẽ*"

Điều 18 thành điều 14 : không thay đổi

Khoản 1 : không thay đổi.

Mục a : bỏ "***hàng***" "***năm*** đứng trước ***chính***, thêm "***được***"

Mục b xuống thành c lên thành b.

Mục d : không thay đổi

Khoản 2 : bỏ "***bằng văn bản về***"

Mục a : bỏ "***hàng***"

Mục b,c,d : không thay đổi

Mục đ: bỏ "***bãi miễn***" thay và thêm = "***miễn nhiệm, bãi nhiệm***"

Mục e,g : không thay đổi

Mục h : bỏ "***sẽ***", "***cho***"; thêm "***đối với***"

Mục i,k,l : không thay đổi

Mục m : bỏ "***chủ trương đầu tư hoặc***"-"***đã***"; đưa "***gần nhất***" đứng trước "***được kiểm toán***"

Mục n : không thay đổi

Mục o : thêm "***điều hành***"

Mục p : bỏ từ "***đã***"; đưa "***gần nhất***" đứng trước "***được kiểm toán***"

Mục q : không thay đổi.

Khoản 3 : không thay đổi

Mục a : thêm "***thông qua***"; bỏ "***khoản 2 điều 18***" thay = "***khoản 1 điều 14***"; bỏ "***điều lệ này***"

Mục b : thêm từ "***lại***"- và đoạn từ "***trừ trường hợp.... đến Sở giao dịch chứng khoán***"

Khoản 4 : không thay đổi.

Điều 19 thành điều 15 : (không thay đổi) các đại diện được uỷ quyền

Khoản 1 : bỏ "***trực tiếp tham dự hoặc***" thay = "***được uỷ quyền cho***" bỏ "***theo uỷ quyền***"-"***của***"

Khoản 2 : không thay đổi

Mục a, b,c : thêm "***giấy uỷ quyền***"

Khoản 3 : bỏ "***thư***" thay = "***giấy***"

Khoản 4 : bỏ "***điều này***" thay = "***điều 15***"

Mục a,b,c : không thay đổi.

Dưới mục c : bỏ "***sẽ***" - "***bốn mươi tám giờ***"

Khoản 5 : bỏ

Điều 20 thành điều 16 (không thay đổi) Thay đổi các quyền

Khoản 1 : bỏ từ "***các quyết định....khác nhau)về***" - "***từng***" thêm "***một***"- thêm "***ưu đãi....thay đổi quyền nêu trên***"-(02) - (1/3) (30)"

Khoản 3 chuyển thành khoản 2 :bỏ điều "***22,24***" thay = điều "***18,20***"

Khoản 4 chuyển thành khoản 3 : bỏ "***chia sẻ***" thêm "***việc phân phối***"

Điều 21 thành điều 17 :Triệu tập ĐHĐCĐ, chương trình họp và thông báo họp ĐHĐCĐ

Khoản 1 : bỏ "***tại khoản 4b ...điều 17***" thay = "***điểm b và c khoản 4 điều 13***"

Khoản 2 : không thay đổi.

Mục a : bỏ "***trong vòng***" thay = "***chậm nhất***" thêm (30)

Mục b,c : không thay đổi.

Khoản 3 : "Thông báo họp ĐHĐCĐ được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của sở giao dịch chứng khoán (đối với Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp ĐHĐCĐ phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp ĐHĐCĐ, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận"

Khoản 4 : bỏ Điều "15" thay = điều "11" thêm (03)

Khoản 5 : bỏ "của" bỏ Điều "này" thay = Điều "17"

Mục a : không thay đổi

Mục b : "5%" thêm "06" thêm "theo quy định tại khoản 3 điều 11 điều lệ này"

Mục c : không thay đổi

Mục d : thêm "Các trường hợp khác"

Khoản 6 : không thay đổi

Khoản 7 : thêm "trình tự và" thêm "tham dự"

Điều 22 thành điều 18 : các điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ

Khoản 1 : không thay đổi.

Khoản 2 : thêm "(30)" - "người triệu tập họp huỷ cuộc họp" - "(30)" - "đồng cổ đông"

Khoản 3 : thêm "(30)" - "(20)" - "dự kiến được phê chuẩn" bỏ "mà" - "có thể phê chuẩn"

Khoản 4 : bỏ.

Điều 23 thành điều 19 : thể thức Tiến hành họp và biểu quyết tại ĐHĐCĐ

Khoản 1 : không thay đổi.

Khoản 2 : bỏ "sẽ"-*"cho từng nội dung cần biểu quyết"*,*"số thẻ ủng hộ "* thay =*"số thẻ tán thành"*; bỏ :*"từng vấn đề hoặc"* thêm *"hoặc không hợp lệ từng vấn đề"* bỏ :*"sẽ"*-*"sẽ tự chọn trong số đại biểu"*; thêm "bầu" bỏ " và nếu....chọn những người đó" thêm "theo đề nghị của chủ tọa" bỏ *"không quá ba người"* thêm "do ĐHĐCĐ.....của pháp luật hiện hành"

Khoản 3 : bỏ từ "ngay" thứ hai - "sẽ"

Khoản 4 : bỏ từ chủ tịch "làm" thay = chủ tịch "là" - "HĐQT"-*"thì"*- *"để"*-*"chủ tọa đề cử.....ĐHĐCĐ"*

Khoản 5 : bỏ *"Quyết định của chủ tọa"* thay = "chủ tọa là người có quyền quyết định"

bỏ *"hoặc"* thay = "và" ; bỏ *"sẽ mang tính chất phán quyết cao nhất"*

Khoản 6 : bỏ từ *"chủ tọa đại hội.....tiến hành một cách hợp lệ. Ngoài ra"* và bỏ *"Thời gian hoãn tối đa.....bị trì hoãn trước đó"*

Khoản 7 cũ : bỏ

Khoản 8 cũ khoản 7 mới : bỏ hoạt động *"mà họ thấy"*; thêm từ "đại biểu" tham dự

Khoản 9 cũ khoản 8 mới : bỏ từ đại diện "**nói**" thay = đại diện "**nêu**"

Khoản 10 cũ khoản 9 mới : không thay đổi

Mục a : bỏ "**điều chỉnh số người có mặt**"- bỏ địa điểm "**chính**" thay = "**bố trí chỗ ngồi**"

Mục b : bỏ từ địa điểm "**đó**" thêm tại "**các**" địa điểm "**họp**"

Mục c : không thay đổi.

Khoản 11 cũ khoản 10 mới : bỏ từ biện pháp "**nói**" thay = biện pháp "**nêu**"

Mục a : bỏ từ Thông báo "**rằng**"; bỏ từ đại hội "**sẽ**" được tiến hành

Mục b,c cũ gộp thành mục b : không thay đổi.

Khoản 12 cũ thành 11 mới : bỏ từ mọi cổ đông "**sẽ**"- bỏ từ hàng năm Công ty "**phải**"; thêm "**(01)**" lần.

Điều 24 thành điều 20 :Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ

Khoản 1 : bỏ từ khoản 2 điều "**này**" thay = điều "**20**"

Mục a : bỏ từ "**hàng**" năm.

Mục b : không thay đổi.

Mục c: bỏ từ "**bãi miễn và**" thay = "**miễn nhiệm, bãi nhiệm**" thêm "**và báo cáo việc...Tổng giám đốc điều hành**"

Khoản 2 : bỏ "**sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty**" thêm "**việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp**" - đảo từ mua đứng trước từ bán giao dịch "**mua, bán**" bỏ "**hoặc chi nhánh, hoặc giao dịch**" mua "**do Công ty**"- Công ty "**và các chi nhánh của Công ty**" theo "**sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chi**" thêm "**Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán**" thêm "**Trong trường hợp tổ chức.....ý kiến cổ đông = văn bản**"

Khoản 3 : bỏ "**trường hợp thông qua QĐ dưới hình thức lấy ý kiến = văn bản**"

Điều 25 thành điều 21 :Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua QĐ của ĐHĐCĐ

Khoản 1 : không thay đổi

Khoản 2 : bỏ địa chỉ "**thường trú**" thay = địa chỉ "**đăng ký**" thêm "**HDQT phải đảm bảo....nhận phiếu lấy ý kiến**"

Khoản 3 : không thay đổi.

Mục a : bỏ đăng ký "**kinh doanh**" thay = đăng ký "**doanh nghiệp**"

Mục b : không thay đổi

Mục c : bỏ từ đại diện "**theo**" uỷ quyền thay = đại diện "**được**" uỷ quyền.

Mục d : không thay đổi.

Mục e thành đ : thêm "**đối với từng vấn đề lấy ý kiến**"

Mục f thành e : không thay đổi.

Mục g thành f : không thay đổi.

Khoản 4 : bỏ ý kiến "**gửi về**" thêm Công ty "**nhận được**"

Khoản 5 : không thay đổi.

Mục a : bỏ chứng nhận đăng ký "**kinh doanh**" thay = chứng nhận đăng ký "**doanh nghiệp**"

Mục b,c,d : không thay đổi.

Mục e : bỏ từ quyết định "**đã**"

Mục f: bỏ từ và "**của**" người giám sát

Mục 6: bỏ hai từ biên bản "**kết quả**" thêm "**phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ**" thêm "(15)"

Mục 7: không thay đổi

Mục 8: thêm văn bản "**phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75%.....biểu quyết chấp thuận và**" có giá trị như

Điều 26 thành điều 22: Biên bản họp ĐHĐCĐ

Khoản 1: thêm "**Biên bản ĐHĐCĐ.....kể từ ngày ĐHĐCĐ kết thúc**" "(10)"; bỏ từ Luật doanh nghiệp và "**tại**" điều lệ này

Khoản 2,3: bỏ

Điều 27 thành điều 23: Yêu cầu huỷ bỏ QĐ của ĐHĐCĐ

Thêm "(90)" - "**thành viên BKS**", TGD "**điều hành**"

Khoản 1: bỏ của "**pháp luật**" thay = của "**Luật doanh nghiệp**"

Khoản 2: thêm "**Trường hợp QĐ của ĐHĐCĐ.....Luật doanh nghiệp và điều lệ này**"

Chương VII- Hội đồng quản trị

Điều 29 thành điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT

Khoản 1: bỏ từ Tổng số thành viên HĐQT "**độc lập**" không điều hành; thêm "(05)" - "**Hoặc thành viên HĐQT....Công ty niêm yết**" "(1/3)" - "**số lượng tối thiểu.....theo phương thức làm tròn xuống**"

Khoản 2: bỏ nắm giữ "**tối thiểu 5% số**" - "**thành**" viên thay = "**ứng**" viên thêm "(06)" "**từ 5%**" - "**tổng**" - "(01)" - "**tối đa**" "(02)" - 40% "(03)" - "(04)" - "(05)" - "**từ 60% đến dưới 70%; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; từ 90% trở lên được đề cử tối đa mười một (11) ứng viên**"

Khoản 3: thêm Quy định "**tại quy chế nội bộ về quản trị Công ty**"
bỏ từ theo "**một**" cơ chế "**do**" Công ty quy định.

Khoản 4: bỏ từ HĐQT "**sẽ**"

Mục a: bỏ từ hoặc bị "**pháp luật**" cấm thay = hoặc bị "**luật pháp**" cấm.

Mục b,c: không thay đổi

Mục d: bỏ thành viên đó "**vắng mặt**" - "**và trong thời gian này HĐQT không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng**" thêm "(06)" tháng "**mà không có sự chấp thuận.....HĐQT quyết định**"

Mục e thành đ: bỏ bị "**cách chức thành viên HĐQT**" thay = bị "**bãi nhiệm**"

Khoản 5: thêm "**người khác tạm thời làm**" bỏ từ "**mới**" thêm "**và thành viên mới này.....ĐHĐCĐ chấp thuận**"- thành viên "**mới**" đó được coi....vẫn được coi là có hiệu lực"

Khoản 6: bỏ phải được "**thông báo**" thay = phải được "**công bố thông tin**"

Khoản 7: bỏ "**không nhất thiết**" thay = "**có thể không**" phải là người

Khoản 8,10: bỏ

Điều 28 thành điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT

Khoản 1 cũ : bỏ

Khoản 2 cũ thành khoản 1 mới : bỏ chịu sự "*quản lý*" thay = chịu sự "*giám sát*".- "*hoặc*" chỉ đạo thay = "*và*" chỉ đạo bỏ "*thực hiện*" thêm "*là cơ quan có đầy đủ.....về ĐHĐCĐ*"

Khoản 3 thành khoản 2 : thêm "*điều hành*"

Khoản 4 thành khoản 3 : bỏ từ quyền và "*nhiệm*" vụ thay = quyền và "*nghĩa*" vụ; đảo "*pháp luật*" thành "*luật pháp*" thêm "*và*" điều lệ "*Công ty*" bỏ "*các quy chế nội bộ của Công ty*"

Mục a, b : không thay đổi.

Mục c : thêm "*điều hành*"

Mục d : không thay đổi

Mục e cũ thành đ : bỏ từ thủ tục pháp lý "*chống lại*" thay = thủ tục pháp lý "*đối với*"

Mục f thành e : không thay đổi.

Mục g : bỏ từ "*trái phiếu*" chuyển đổi "*thành cổ phiếu*"

Mục h : thêm trong "*trường hợp.....ĐHĐCĐ ủy quyền*"

Mục I : thêm "*bãi nhiệm*", "*điều hành*", cán bộ quản lý "*khác*" bỏ "*hoặc*" người đại diện- "*khi HĐQT cho rằng....tối cao của Công ty*"- việc bãi nhiệm "*nói*" trên thay = việc bãi nhiệm "*nêu*" trên - "*Sau khi bổ nhiệm, miễn nhiệm....ĐHĐCĐ gần nhất*"

Mục k : mới "*Báo cáo ĐHĐCĐ.....TGD điều hành*"

Mục J thành l : bỏ cổ tức tạm "*thời*" thay = cổ tức tạm "*ứng*"

Mục k thành m : bỏ "*tái cơ cấu*" lại thay = "*tổ chức*" lại

Khoản 4 : không thay đổi.

Mục a,b,c, d: không thay đổi

Mục e thành đ : không thay đổi

Mục f thành e : bỏ không "*nằm trong*" thay = không "*thuộc*"

Mục g : bỏ cổ phần "*của những*" thay = "*phần vốn góp tại các*"

Mục h thành e : không thay đổi

Mục i : không thay đổi

Mục k thành g : không thay đổi

Mục J thành l : không thay đổi.

Khoản 5 cũ : bỏ

Khoản 6 cũ thành 5 mới : thêm từ Tổng giám đốc "*điều hành*" bỏ "*hàng*" năm - Công ty "*sẽ*"

Khoản 7 cũ khoản 6 mới : bỏ "*pháp luật*" thay = "*luật pháp*"

Khoản 8 cũ khoản 7 mới : bỏ "*sẽ*" - "*sẽ*"

Khoản 9 cũ khoản 8 mới : bỏ trả "*thù lao*" bỏ từ cho "*các*" thay = cho "*từng*"- "*và số tiền*" thay = "*bao gồm*" thêm "*chi phí, hoa hồng.....góp phải được*" bỏ được "*ghi*" thay = "*công bố*"

Khoản 10 cũ khoản 9 mới : bỏ "*(bao gồm cả chức vụ chủ tịch)*" mà theo "*quan điểm của*"

Khoản 11 cũ khoản 10 mới : bỏ mà họ "*đã*" thêm "*ĐHĐCĐ*" đảo HĐQT đứng trc "*hoặc các tiểu ban của*" bỏ "*hoặc ĐHĐCĐ*"

Khoản 12,13 cũ : bỏ

Điều 30 thành điều 26 : Chủ tịch HĐQT

Khoản 1 : thêm Trừ khi ĐHCĐ "có" quyết định khác - không kiêm "nhiệm chức vụ" - "điều hành". "Việc" chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm "chức" - TGD "điều hành" bỏ "Trường hợp" chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm.

Khoản 2 : thêm từ có trách nhiệm triệu tập và "làm" chủ tọa; bỏ đoạn "Trường hợp Chủ tịch.....quá bán"

Khoản 3 cũ : bỏ

Khoản 4 cũ khoản 3 mới : bỏ từ báo cáo tài chính "hàng" năm

Khoản 5 cũ khoản 4 mới : bỏ bị bãi "miễn" thay = bãi "nhiệm" thêm "(10)"

Điều 31 thành điều 27 : các cuộc họp của HĐQT

Khoản 1 : thêm "(07)" "(01)" bỏ từ thành viên "đã" bầu thay = thành viên "này" bầu - thêm "theo nguyên tắc đa số"

Khoản 2 : bỏ "Các cuộc họp thường kỳ" thêm " thường kỳ" thay "bảy" ngày thay = năm (05) ngày - (01)

Khoản 3 : bỏ "Các cuộc họp bất thường" - chủ tịch "phải" triệu tập; thêm chủ tịch "HĐQT" triệu tập "các cuộc" họp "bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp HĐQT"

Mục a : thêm TGD "điều hành" "(05)" cán bộ quản lý "khác"

Mục b: thêm "ít nhất" - "(02)"

Mục c cũ : bỏ

Mục d cũ thành c mới : bỏ "Đa số thành viên" Ban kiểm soát

Khoản 4 : bỏ điều "này" - khoản 3 điều "này"; thêm điều "27" "(15)" điều "27"

Khoản 5 : không thay đổi.

Khoản 6 : bỏ "Địa điểm họp" - HĐQT "sẽ"

Khoản 7 : bỏ "Thông báo và chương trình họp" - những vấn đề "sẽ" được bàn bạc; thêm "(05)"

Khoản 8 : bỏ "Số thành viên tham dự tối thiểu"- "và thông qua" - thêm "lần thứ nhất" "(3/4)" "thông " bỏ "thay thế"; thêm "(người được uỷ quyền)" - "Trường hợp không đủ.....số thành viên HĐQT dự họp"

Khoản 9 : không thay đổi

Mục a : bỏ Điều "này" thay = điều "27"- bỏ từ HĐQT "sẽ" có; thêm "(01)"

Mục b : bỏ từ "Một" thành viên - Hội đồng "sẽ" - tổ chức "một" cuộc họp; thêm Thành viên Hội đồng "quản trị"

Mục c : bỏ Điều "này" thay = điều "27" - đến "mức độ" lợi ích - bằng "sự" thay = "việc" - bỏ từ "đó" thay = "có liên quan"; thêm từ chuyển tới "cho" chủ tọa - "quyết định"; bỏ "tất cả các thành viên HĐQT khác sẽ" thay = đến "vấn đề này"; bỏ "một cách thích đáng" thay = "đầy đủ"

Mục d : bỏ điều "37" điều lệ này "sẽ" thay = "và điểm" điều "35"

Khoản 10 : bỏ "công khai lợi ích" biết " mình" thay = "bản thân là người" - bỏ từ "sẽ phải" thêm "có trách nhiệm" thêm "trường hợp một thành viên HĐQT không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm họp đồng, giao dịch được ký với Công ty" bỏ từ "hoặc"; thêm " HĐQT" bỏ "có thể" thay = "phải" - bỏ "điều đó" thay = "các lợi ích liên quan"

Khoản 11 : bỏ "*biểu quyết đa số*" bỏ "*ngợi quyết*" thay = "*quyết định*"; bỏ "*quyết định bằng cách tuân theo*" thay = "*ngợi quyết trên cơ sở*"; bỏ từ "*lá*" thay = phiếu "*biểu quyết*" thêm chủ tịch "**HĐQT**"; bỏ từ "*sẽ*" là "*là*"

Khoản 12 : bỏ "*hợp trên điện thoại hoặc các hình thức khác*"

Mục a : không thay đổi

Mục b : bỏ "*Nếu muốn, người đó có thể*" - "*Theo điều lệ này*"

Mục C : thêm từ các QĐ được thông qua trong "**một**" cuộc họp - bỏ từ một cách hợp thức "*sẽ*" có hiệu lực ngay

Khoản 13 cũ : bỏ thay = "**Ngợi quyết theo hình thức.....tổ chức theo thông lệ**"

Khoản 14 cũ : 15 cũ là 14 mới : bỏ "*Biên bản họp HĐQT*"; bỏ từ "*những*" bỏ "*sẽ phải được xem như những*" thay = "*là*" thêm "(10)" - "*hoặc biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên HĐQT tham gia cuộc họp*"

Khoản 16 cũ thay bằng 15 mới : bỏ "*Các tiểu ban của HĐQT*" và uỷ quyền "*hành động*"

Khoản 17 cũ 16 mới : bỏ "*Giá trị pháp lý của hành động. Các hành động*"; thêm "**Việc**"; bỏ từ HĐQT "*sẽ*"

Chương VIII - thêm từ TGD "điều hành", các cán bộ quản lý khác và thư ký Công ty.

Điều 32 thành điều 28 : Tổ chức bộ máy quản lý.

Bỏ : "*Công ty sẽ ban hành một*"; thêm "*của Công ty phải đảm bảo*"; bỏ "*mà theo đó*" "*sẽ*"; thêm "**trước HĐQT**"; bỏ "*và nằm dưới*"; thêm "*và trực thuộc*" - (01) - "*điều hành*"; bỏ từ "*và*" "*điều hành*"; thêm "*và*" "*các chức danh khác*"; bỏ "*TGD và các PTGD điều hành có thể....hoặc bãi miễn*"; thêm "*việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thực hiện*"

Điều 33 thành điều 29 : Cán bộ quản lý

Khoản 1 : thêm từ TGD "*điều hành*"; bỏ từ Công ty được "*sử*" dụng thay = "**tuyển**" dụng; bỏ "*số lượng và loại*"; bỏ "*hoặc*"; thêm "*với số lượng và chất lượng*"

Khoản 2 : thêm từ TGD "*điều hành*"; bỏ từ khác "*sẽ*" do; thêm "*điều hành*"

Điều 34 thành điều 30 : Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của TGD điều hành

Khoản 1 : bỏ "*bổ nhiệm*", "*sẽ*"; thêm "*hoặc một người khác*"; "*điều hành; ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác*"; *điều hành*"; bỏ "*trong*" thay = "*tại*"; "*và được nêu trong báo cáo thường niên*" của Công ty.

Khoản 2 : bỏ "*Nhiệm kỳ*"; "*Theo điều 30 điều lệ này....TGD là năm (05) năm trè khi HĐQT có quy định khác*"; thêm TGD "*điều hành là ba (03) năm*; TGD "*điều hành*"; bỏ "*được phép*" thay = "**phải**"; bỏ "*những*"; bỏ "*bị*" thay = "*mà*" pháp luật cấm giữ chức vụ này; bỏ "*tức là những người vị thành niên....kinh doanh chủ yếu của Công ty*"

Khoản 3 : bỏ "*Quyền hạn và nhiệm vụ*"; thêm TGD "*điều hành*"

Mục a : không thay đổi.

Mục b : bỏ từ sản xuất kinh doanh "***hàng ngày***" thay = sản xuất kinh doanh "***thường nhật***"

Mục c : thêm số lượng "***và***" các "***loại***" cán bộ mà Công ty cần "***tuyển dụng***"; bỏ "***khi cần thiết***"; bỏ nhằm "***áp dụng***" thay = nhằm "***thực hiện***"; bỏ "***cũng như các cơ cấu***"; bỏ "***do***" thêm và thay = "***theo đề xuất của***"; bỏ "***đề xuất***"; bỏ khác "***trong***" hợp đồng thay = khác "***của***" hợp đồng; bỏ "***với***" thay = "***của***" cán bộ quản lý.

Mục d : Không thay đổi

Mục e cũ đ mới : thêm TGD "***điều hành***"; thêm năm "***(05)***" năm.

Mục F cũ : bỏ.

Mục g cũ mục e mới : không thay đổi.

Mục h cũ mục g mới : bỏ từ hàng "***tháng***" thay = hàng "***quý***"; bỏ từ (sau đây gọi là "***bản***" dự toán) thay = (sau đây gọi là "***bảng***" dự toán); bỏ từ cho từng năm tài chính "***sẽ***" phải trình thay = cho từng năm tài chính phải "***được***" trình.

Mục i : bỏ

Mục j cũ mục h mới :bỏ "***các quy định của pháp luật hiện hành***"; thêm "***HĐLĐ của TGD điều hành và pháp luật***"

Khoản 4 : bỏ "***Báo cáo HĐQT và các cổ đông***"; thêm TGD "***điều hành***"

Khoản 5 : bỏ

Khoản 6 cũ khoản 5 mới : bỏ "***Bãi nhiệm***"; thêm từ TGD "***điều hành***"; bỏ khi "***có từ hai phần ba***" thay = "***đa số***"; bỏ từ "***trở lên***" thay = "***dự họp có quyền***"; bỏ "***(trong trong hợp này không tính biểu quyết của TGD)***"; thêm "***điều hành***"

Khoản 7 : bỏ

Điều 35 thành điều 31 : Thư ký Công ty.

bỏ từ, thêm số, bỏ dấu ngoặc đơn HĐQT "***sẽ***" chỉ định một (hoặc nhiều) đoạn mới : HĐQT chỉ định một (***01***) hoặc nhiều

Mục a thành mục 1 : bỏ từ "***Tổ chức***" thay = "***Chuẩn bị***"; bỏ theo "***lệnh***" của "***Chủ tịch***" thay = theo "***yêu cầu***" của "***HĐQT...***"

Mục b : bỏ

Mục c thành mục 2 :Không thay đổi

Mục 3 mới : "***Tham dự các cuộc họp***"

Mục 4 mới : "***Đảm bảo các nghị quyết của HĐQT phù hợp với luật pháp***"

Mục d e gộp thành mục 5 mới : không thay đổi

Chương X cũ thành IX mới : Ban kiểm soát

Điều 39 thành điều 32 : TV BKS

Khoản 1 cũ bỏ từ "***BKS có.....Báo cáo tài chính của Công ty***" thay bằng nội dung mới : "***Số lượng thành viên BKS.....quản lý khác của Công ty***" thêm (***01***) "***Trưởng BKS là người có chuyên môn về kế toán***"

Mục a : bỏ "***và hành động với tư cách là Trưởng BKS***"

Mục b : bỏ Yêu cầu "***Công ty***" thay = Yêu cầu "***HĐQT, TGD điều hành, và các cán bộ quản lý khác***"; bỏ đề báo cáo "***các thành viên của***" BKS

Mục c : không thay đổi.

Khoản 2 : Bỏ "***cổ đông nắm giữ ít hơn.....phiếu bầu vào***"; Thêm "***Các***" cổ đông "***có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại***"; thêm từ ứng viên "***vào***" BKS;

thêm "**từ 5%**"; "**tổng**" số cổ phần; bỏ "**trong thời hạn liên tục sáu tháng**"; thêm "**(01)**" bỏ từ "**thành**" viên thay = "**ứng**" viên ; thêm "**tối đa**"; "**(02)**" bỏ từ "**thành**" thay = "**ứng**"; thêm "**40%**" thêm "**tối đa**" "**(03)**" "**ứng**" thêm từ "**40%**" thêm "**tối đa**" "**04**" "**ứng**" thêm từ "**50%**" đến dưới "**60%**" được đề cử tối đa năm "**(05)**" "**ứng viên** bỏ từ "**đến dưới 65% được đề cử....đủ số ứng viên**"

Khoản 3 mới : "**Trường hợp số lượng ...tiến hành đề cử**"

Khoản 3 cũ thành khoản 4 mới : bỏ do ĐHĐCĐ "**bổ nhiệm**" thay = do ĐHĐCĐ "**bầu**"

Khoản 4 cũ thành khoản 5 mới : không thay đổi

Mục a : không thay đổi

Mục b : bỏ từ trụ sở chính "**cho**" Công ty thay = trụ sở chính "**của**" Công ty.

Mục c: không thay đổi

Mục d : bỏ "**trong thời gian này.....và đã phán quyết**"; thêm "**(06)**"; "**không được sự chấp thuận.....BKS ra quyết định**" rằng chức vụ của người này bị bỏ trống

Mục e : không thay đổi

Khoản 5 : bỏ

Điều 40 thành điều 33 : Ban kiểm soát

Khoản 1 : bỏ từ BKS "**sẽ**" có quyền; thêm từ BKS "**và**" BKS

Mục a : bỏ đoạn "**đến sự rút lui....kiểm toán độc lập**"

Mục b, c : không thay đổi

Mục d : bỏ từ "**hàng**" năm; "**hàng**" quý; bỏ "**trước khi trình HĐQT**"

Mục e thành mục đ : không thay đổi.

Mục f thành mục e : bỏ từ Ban "**lãnh đạo**" Công ty thay = Ban "**quản lý**" Công ty

Mục g : không thay đổi.

Mục h : bỏ đoạn ban "**lãnh đạo Công ty**" thay = ban "**quản lý**"

Khoản 2 : thêm từ TGD "**điều hành**" và cán bộ quản lý "**khác**" bỏ từ toàn bộ bản sao "**chụp**"; HĐQT "**sẽ**" phải được

Khoản 3 : bỏ đoạn "**sau khi đã tham khảo ý kiến của HĐQT**"; thêm số tối thiểu hai "**(02)**"

Khoản 4 : bỏ từ "**Tổng**"; bỏ từ "**cho**" các thành viên thay = "**của**" các thành viên; thêm từ "**do**"; bỏ "**quyết định của**" thay = ĐHĐCĐ "**quyết định**"; bỏ từ BKS "**cũng sẽ**" thay = BKS "**được**"; bỏ đoạn hoặc "**liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty**"; thêm hoặc "**thực thi các hoạt động khác của BKS**"

Khoản 3 : bỏ từ Công ty "**sẽ**" phải lưu; đăng ký "**kinh doanh**" thay = đăng ký "**doanh nghiệp**"

Chương IX cũ thành Chương X mới - Nhiệm vụ của TV HĐQT, TVBKS, TGD ĐH Và cán bộ quản lý khác

Điều 36 Trách nhiệm cẩn trọng của thành viên HĐQT, TGD và cán bộ quản lý chuyển thành **điều 34** : trách nhiệm cẩn trọng

Thêm : "**thành viên BKS**", TGD "**điều hành**" và cán bộ quản lý "**khác**"; bỏ "**được uỷ thác**" bỏ "**và theo phương thức mà họ tin là**"; bỏ và với "**một**" mức độ; bỏ từ thận trọng "**thường**" thay = thận trọng "**phải**"

Điều 37 thành điều 35 : Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

Khoản 1 : thêm "TVBKS" TGD "điều hành" và các cán bộ quản lý "khác"

Khoản 2 : thêm "TVBKS" TGD "điều hành" và các cán bộ quản lý "khác"; bỏ đoạn "Những đối tượng nêu trêntruy cứu vấn đề này"

Khoản 3 : bỏ không " được phép" cấp thêm từ "hoặc"; bỏ "hoặc tín dụng" thêm "VBKS" TGD "điều hành" cán bộ quản lý "khác" và "những người có liên quan tới các thành viên nêu trên"; bỏ "gia đình của họ"; bỏ trừ "khi ĐHĐCĐ có quyết định khác" thay = trừ "trường hợp các khoản vay hoặc bảo lãnh nêu trên đã được ĐHĐCĐ chấp thuận"

Khoản 4 : thêm "TVBKS"; TGD "điều hành", cán bộ quản lý "khác"; bỏ mà "một hoặc" nhiều; thêm "TVBKS"; TGD "điều hành" cán bộ quản lý "khác"; bỏ từ "sẽ" - "vì những mối quan hệ.....về mục đích đó nếu"; thêm " trong các trường hợp sau đây"

Mục a : không thay đổi

Mục b : không thay đổi

Mục c : bỏ đoạn cuối "thông qua hoặc phê chuẩn"; thêm "TVBKS"; TGD "điều hành"; cán bộ quản lý "khác"; bỏ từ "hay"; thêm từ "và những"; bỏ đoạn "của họ không được phép.....biết những thông tin này"; thêm đoạn " với các thành viên nêu trên.....các giao dịch có liên quan"

Điều 38 thành điều 36 : Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

Khoản 1 : bỏ "trách nhiệm về thiệt hại"; thêm "TVBKS" TGD "điều hành" và các cán bộ quản lý "khác", bỏ "hoạt động một cách"; thêm "trách nhiệm" "và cần trọng"; bỏ "cần trọng"; bỏ từ "sẽ"

Khoản 2 : bỏ "Bồi thường" "sẽ"; bỏ "và" thay = "hoặc"; bỏ "có nguy cơ" thay = "có thể"; bỏ từ "khởi" kiện; thêm "khởi tố"; bỏ đoạn "đang hoặc có thể....Công ty thực hiện"; thêm "bao gồm các" vụ việc; bỏ ("mà" thay = "và"; bỏ đoạn "(hay Công ty con của Công ty)"; bỏ tiếp đoạn "(hay Công ty con của Công ty)"; bỏ từ đại diện "được" uỷ quyền thay = đại diện "theo" uỷ quyền; bỏ đoạn "đối tác, liên doanh, uỷ thác hoặc pháp nhân khác"; thêm "với điều kiện người đó.....và không có bằng chứng"; thêm "Khi thực hiện chức năng.....Các trường hợp sau :"

Mục a : thêm mục a đoạn "Đã hành động trung thực.....với lợi ích của Công ty"

Mục b : thêm "Tuân thủ luật pháp.....trách nhiệm của mình"

Khoản 3 : bỏ "những"-"được"- bỏ trong khuôn khổ "pháp luật" thay = trong khuôn khổ "luật pháp" bỏ "với điều kiện là người.....trách nhiệm của mình" bỏ từ Công ty có "quyền" thay = Công ty có "thể" mua bảo hiểm cho nhg người...

Chương XI bỏ từ Quyền "kiểm tra" thay = "điều tra" sổ sách và hồ sơ Công ty

Điều 41 thành điều 37 : q/điều tra sổ sách và hồ sơ

Khoản 1 : bỏ điều "29" thay = điều "24"; bỏ điều "39" thay = điều "32" - "Luật sư hoặc" - "trong giờ làm việc.....củ Công ty"; thêm "hợp"; bỏ "của"; bỏ từ tại "địa điểm kinh doanh" chính của Công ty thay = tại "trụ sở" chính của Công ty, bỏ yêu cầu kiểm tra do "phía luật sư đại diện hoặc"; bỏ từ "khác"

Khoản 2 : thêm từ TGD "điều hành" - quản lý "khác"

Khoản 3 : bỏ đăng ký "*kinh doanh*" thay = đăng ký "**doanh nghiệp**"; bỏ "*Biên bản họp*" thay = "**nghị quyết**"; thêm "**biên bản ĐHĐCĐ và HĐQT**"; thêm các báo cáo của "**HĐQT, các báo cáo của**"; bỏ từ "*hàng*" năm
Khoản 4 : bỏ "*Cổ đông có quyền.....có website riêng*"; bỏ từ "*này*"; thêm "**Công ty**" - "**của Công ty**"

Chương XII - bỏ "Người lao động" và công đoàn thay = "Công nhân viên" và công đoàn

Điều 42 thành điều 38 : bỏ từ "*người lao động*" thay = "**Công nhân viên**" và Công đoàn

Khoản 1 : thêm TGD "**điều hành**" bỏ từ lập kế hoạch "*lao động*" thêm "**cho người lao động thôi việc**" - "**và kỷ luật**" bỏ "*cán bộ quản lý và*"; thêm "**và cán bộ quản lý**"

Khoản 2 : thêm "**TGD điều hành..... các vấn đề liên quan**"; bỏ "*cũng như những mới*"; thêm từ "**đến**"; bỏ "*được công nhận*" - "*các chế độ*"; thêm "**quản lý tốt nhất**"; bỏ "*của nhà nước.....tập thể, nội quy*"; thêm "**những thông lệ...điều lệ này, các**"; thêm "**và quy định pháp luật hiện hành**"

Chương XIII - bỏ từ Phân "chia" thay = "phối" lợi nhuận

Điều 43 thành điều 39 : bỏ từ "*Cổ tức*" thay = "**Phân phối**" lợi nhuận

Khoản 1 : bỏ đoạn "*Theo quyết định của*" thêm "**quyết định mức chi trả.....cổ tức hàng năm**"; bỏ "*theo quy định của pháp luật.....công bố và chi trả*" thêm từ "**được**" bỏ "*nghe không được vượt quáĐHĐCĐ*"

Khoản 2 : bỏ từ quyết định "*thanh toán*" thay = quyết định "**tạm ứng**"

Khoản 3 : bỏ từ Công ty không "*trả*" lãi thay = Công ty không "**thanh toán**" lãi

Khoản 4 : thêm từ một phần cổ tức bằng "**cổ phiếu**"; bỏ "*những tài sản cụ thể (như*" - "*hoặc trái phiếu.....khác phát hành*"; bỏ thực "*hiện nghị quyết*" này thay = thực "**thi quyết định**" này

Khoản 5 : bỏ từ Công ty "*sẽ*" phải chi - bỏ đoạn "*và có thể thanh toán bằng séc.....vào tài khoản ngân hàng của cổ đông*"; thêm "**việc chi trả có thể.....cổ đông cung cấp**"; bỏ "*Trung tâm giao dịch chứng khoán*"; thêm từ Trung tâm lưu ký "**chứng khoán Việt Nam**"

Khoản 6 cũ : bỏ

Khoản 7 cũ thành khoản 6 mới : thêm từ "**Luật chứng khoán**"; bỏ từ HĐQT "*có thể*" - "*quy định một ngày.....kinh doanh của Công ty*"; thêm đoạn "**xác định một.....danh sách cổ đông**" thêm "**lãi suất**"; bỏ từ phân "*chia*" thay = phân "**phối**"; bỏ đoạn "*Ngày khoá sổ này.....chứng khoán liên quan*"

Khoản 7 : (điều 44 cũ chuyển thành khoản 7 điều 39) Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương XIV: Tài khoản ngân hàng, quỹ dự trữ, năm tài chính và hệ thống kế toán

Điều 45 thành điều 40 : Tài khoản ngân hàng

Khoản 1 : bỏ từ Công ty "*sẽ*" bỏ từ "*một*" thay = "**các**" ngân hàng

Khoản 2 : không thay đổi

Khoản 3 : bỏ từ Công ty "sẽ"

Điều 46 cũ : bỏ

Điều 47 thành điều 41 : Năm tài "*khoá*" thay = Năm tài "**chính**"

bỏ Năm tài "*khoá*" thay = năm tài "**chính**"; thêm ngày "**thứ**"; bỏ từ đăng ký "*kinh doanh*" thay = đăng ký "**doanh nghiệp**"; bỏ "*(hoặc giấy phép kinh doanh.....kinh doanh có điều kiện)*"; bỏ đăng ký "*kinh doanh*" thay = đăng ký "**doanh nghiệp**"

Điều 48 thành điều 42 : "*Hệ thống*" chế độ kế toán

Khoản 1 : bỏ từ "*hệ thống*" thay = "**chế độ**"

Khoản 2 : bỏ từ Công ty "sẽ"

Khoản 3 : thêm đoạn "**hoặc ngoại tệ tự do....thẩm quyền chấp nhận**"

Chương XV: Báo cáo thường niên, trách nhiệm công bố thông tin, thông báo ra công chúng

Điều 49 thành điều 43 : Báo cáo tài chính "*hàng*" năm, sáu tháng và "*hàng*" quý

Khoản 1 : bỏ từ tài chính "*hàng*" năm; bỏ điều "**51**" thay = điều "**45**"; bỏ đoạn "*Trung tâm giao dịch chứng khoán*" thay = đoạn "**(đối với Công ty niêm yết)**"

Khoản 2 : bỏ từ trong năm tài chính "*và*"; bỏ "*bản*" thay = "**bảng**"; bỏ từ tình hình "*các*" hoạt động - Công ty "*cho*" thay = Công ty "**tính**"; bỏ đoạn "*Trường hợp Công ty.....cuối mỗi năm tài chính*"

Khoản 3 : thêm Công ty phải lập "**và công bố**"; bỏ từ và "*hàng*" quý; thêm đoạn "**Sở giao dịch chứng khoán (đối với Công ty niêm yết); bỏ đoạn "Ủy ban chứng khoán.....Trung tâm giao dịch chứng khoán"; thêm đoạn "cơ quan thuế.....của Luật doanh nghiệp"**

Khoản 4 : bỏ "*Bản tóm tắt nội dung*"; thêm từ "**các**"; thêm đoạn "**(bao gồm ý kiến của kiểm toán viên**"; bỏ đoạn "*phải được gửi tới tất cả.....tài chính được kiểm toán*"; thêm "**và quý**"; bỏ từ công bố trên website "*đó*" của Công ty

Khoản 5 : bỏ từ Báo cáo tài chính "*hàng*" năm "*đã*" được kiểm toán; bỏ từ sáu tháng và "*hàng*" quý

Điều 50 thành điều 44 : bỏ đoạn "*Công bố thông tin và thông báo ra công chúng*" thay = "**Báo cáo thường xuyên**"

Bỏ đoạn "*Các báo cáo tài chính hàng năm.....quy định của doanh nghiệp*"; thêm đoạn "**Công ty phải lập..... và thị trường chứng khoán**"

Chương XVI: Kiểm toán Công ty

Điều 51 thành điều 45 : Kiểm toán

Khoản 1 và 2 gộp lại thành khoản 1 mới : bỏ từ "*Tại*"; bỏ từ thường niên "*sẽ*" chỉ định; thêm đoạn chỉ định "**một Công ty kiểm toán.....kiểm toán độc lập**"; bỏ từ "*hoặc*" thay = "**và**"; thêm "**quyết định**"; bỏ từ tài chính "*hàng*" năm cho Công ty kiểm toán; thêm "**Một trong số các đơn vị này**"

Khoản 3 thành khoản 2 : bỏ từ tài chính "*hàng*" năm; bỏ từ "*cho biết*" thay = "*phản ánh*" thêm số (02); bỏ đoạn "*các nhân viên của Công ty..... UB chứng khoán nhà nước chấp thuận*"

Khoản 4 thành khoản 3 : bỏ từ "*Một*"; bỏ từ kiểm toán "*sẽ phải*" - "*với mỗi bản*"; bỏ "*kế toán*" thay = "*tài chính*"; bỏ từ "*hàng*" năm của Công ty

Khoản 5 thành khoản 4 : bỏ từ tham dự "*mọi*" thay = tham dự "*các*"

Chương XVII - Con dấu

Điều 52 thành **điều 46** : con dấu

Khoản 1 : bỏ từ HĐQT "*sẽ*"; bỏ từ "*pháp luật*" thay = "*luật pháp*"

Khoản 2 : thêm từ TGD "*điều hành*"

Chương XVIII - Chấm dứt hoạt động và thanh lý

Điều 53 thành **điều 47** : chấm dứt hoạt động

Khoản 1 : không thay đổi

Mục a,b,c : không thay đổi

Mục d : bỏ từ "*do*" pháp luật quy định thay = "*theo*" pháp luật quy định

Khoản 2 : bỏ đoạn thực hiện "*theo quy định của pháp luật hiện hành*"

Điều 54 cũ : bỏ

Điều 55 thành **điều 48** : Gia hạn hoạt động

Khoản 1 : bỏ từ HĐQT "*sẽ*"; thêm số "(07)"

Khoản 2 : bỏ từ thời hạn hoạt động "*sẽ*"; bỏ từ "*thêm*"

Điều 56 thành **điều 49** : Thanh lý

Khoản 1 : thêm số "(06)", "(03)", "(02)", "(01)" ; bỏ từ Ban thanh lý "*sẽ*"; bỏ từ Ban thanh lý "*sẽ*" được.

Khoản 2 : bỏ từ Ban thanh lý "*sẽ*" thay mất.

Khoản 3 : bỏ từ việc thanh lý "*sẽ*" được thanh toán

Mục a,b : không thay đổi

Mục c ; bỏ đoạn các khoản nộp "*có tính chất thuế mà Công ty phải trả*" cho nhà nước

Mục d,e thành đ : không thay đổi

Mục e mới : bỏ đến "*e*" thay = "*đ*" bỏ từ trên đây "*sẽ*" được; bỏ từ cổ phần ưu đãi "*sẽ*" ưu tiên thanh toán thay = cổ phần ưu đãi "*được*" ưu tiên thanh toán trước

Chương XIX - Giải quyết tranh chấp nội bộ

Điều 57 thành **điều 50** : Giải quyết tranh chấp nội bộ

Khoản 1 : bỏ đoạn tới quyền "*của các cổ đông phát sinh từ điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc*" thêm "*và nghĩa vụ của các cổ đông quy định tại điều lệ Công ty*"; bỏ từ "*do*" luật doanh nghiệp "*hay*"

Mục a ; không thay đổi

Mục b : thêm từ TGD "*điều hành*"; bỏ cán bộ quản lý "*Công ty*" thay = cán bộ quản lý "*cao cấp*"; thêm số "(07)"

Khoản 2 : thêm số "(06)"

Khoản 3 : bỏ từ các bên "sẽ"; bỏ đoạn "*án phí của toà án sẽ do toà án phán quyết bên nào phải chịu*"; thêm đoạn "**Việc thanh toán các chi phí của toà án được thực hiện theo phán quyết của toà án**"

Chương XX quyền hạn và nghĩa vụ của Công ty : bỏ

Điều 58 cũ : bỏ (Q/tự chủ quản lý SXKD của Công ty)

Điều 59 cũ : bỏ (Q quản lý tài chính của Công ty)

Điều 60 cũ : bỏ (Ngh/vụ quản lý h/độg SXKD của Công ty)

Điều 61 cũ : bỏ (Nghĩa vụ quản lý tài chính của Công ty)

Chương XXI lao động và quản lý lao động: bỏ

Điều 62 cũ : bỏ (Tuyển dụng lao động)

Điều 63 cũ : bỏ (quản lý và sử dụng l/độg)

Chương XXII tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị khác

Điều 64 cũ : bỏ T/chức Đảng cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội khác.

Chương XXIII cũ thành chương XX mới - Bổ sung và sửa đổi điều lệ

Điều 65 thành điều 51 : Bổ sung và sửa đổi điều lệ

Khoản 1 : không thay đổi

Khoản 2,3 cũ thành khoản 2 mới : không thay đổi

Chương XXIV cũ thành chương XXI mới - Ngày hiệu lực

Điều 66 thành điều 52 : ngày hiệu lực

Khoản 1 : bỏ đoạn : Bản điều lệ này gồm "**XXIV - 67 điều**" thay = "**XX - 52 điều**" ; bỏ "**thường niên năm 2009**" bỏ ngày **16 thg 4 năm 2009**" thay = "**ngày 29 tháng 3 năm 2013**".

Khoản 2 : bỏ "**10**" thêm "**mười (10)**"

Mục a : thêm "**Một**"

Mục b : thêm "**Năm**"

Mục c : thêm "**Bốn**" - bỏ từ "**Văn phòng**" thay = "**trụ sở chính của**" Công ty

Khoản 3 : không thay đổi

Khoản 4 : bỏ "**năm 2008 Công ty Cổ phần xây dựng số 1 thông qua ngày 25 tháng 04 năm 2008**" thay = "**năm 2009 tổ chức vào ngày 16 tháng 04 năm 2009**"

Khoản 5 : bỏ từ Công ty "**phải**"; thêm "**có giá trị khi có**" thêm số "**(1/2)**"; bỏ đoạn "**mới có giá trị**"

Điều 67 :Chữ ký của các thành viên HĐQT Công ty : bỏ.

Số: 0354/2013/NQ-ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1
VINACONEX 1

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 1

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội khoá 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khoá 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Thông tư số 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 26/7/2012 về quản trị công ty đại chúng;

Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xây dựng số 1 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/04/2009;

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 ngày 29/03/2013.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và kế hoạch sản xuất kinh doanh định hướng năm 2013 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 với một số chỉ tiêu chính như sau:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012:

- Giá trị tổng sản lượng	716.263	Tr. đồng
- Doanh thu thuần	502.876	Tr. đồng
- Lợi nhuận trước thuế	40.205	Tr. đồng
<i>Trừ đi các khoản sau</i>		
+ Thuế TNDN phải nộp	10.146	Tr. đồng
- Lợi nhuận sau thuế	30.059	Tr. đồng
- Cổ tức tỷ lệ 20%	14.408	Tr. đồng

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh định hướng năm 2013:

- Giá trị tổng sản lượng	700.000	Tr. đồng
- Doanh thu thuần	500.000	Tr. đồng
- Lợi nhuận trước thuế	25.000	Tr. đồng
<i>Trừ đi các khoản sau</i>		
+ Thuế TNDN phải nộp	6.250	Tr. đồng

- Lợi nhuận sau thuế	18.750	Tr. đồng
- Cổ tức tỷ lệ 16%	11.840	Tr. đồng
- Lao động sử dụng bình quân	2.084	Người
- Tiền lương bình quân	4.121	Nghìn.đ/người/tháng

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 là kế hoạch định hướng, uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế nhưng không thấp hơn kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về đánh giá công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2013.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2012, kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2013 như sau:

a. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2012:

- Lợi nhuận sau thuế	30.059	Tr. đồng
- Lợi nhuận tăng theo Kiểm toán Nhà nước 2011	1.153	Tr. đồng
<i>Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối</i>	31.212	Tr. đồng
- Cổ tức năm 2012 tỷ lệ 20%	14.408	Tr. đồng
<i>Lợi nhuận còn lại để trích lập các quỹ:</i>	16.804	Tr. đồng
- Trích thường HĐQT, BKH (2%)	624	Tr. đồng
- Trích quỹ khen thưởng (10%)	3.121	Tr. đồng
- Trích quỹ phúc lợi (10%)	3.121	Tr. đồng
<i>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</i>	9.937	Tr. đồng

b. Kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2013:

- Doanh thu thuần	500.000	Tr. đồng
- Lợi nhuận trước thuế	25.000	Tr. đồng
- Lợi nhuận sau thuế	18.750	Tr. đồng
- Dự kiến trả cổ tức năm 2013 tỷ lệ 16%	11.840	Tr. đồng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Thông qua phương án thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013 là 180.000.000 đồng. Trong đó:

- Thù lao của cán bộ trực tiếp tham gia điều hành được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh là: 108.000.000 đồng

- Thù lao của cán bộ không tham gia điều hành được tính vào lợi nhuận sau thuế là: 72.000.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2012.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty là:

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo Ban điều hành đàm phán, ký kết hợp đồng và phê duyệt mức phí dịch vụ kiểm toán theo nguyên tắc đảm bảo mức phí dịch vụ năm 2013 không cao hơn mức phí dịch vụ năm 2012.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất với các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tiến hành việc ban hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện Điều lệ đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9. Thông qua số lượng thành viên HĐQT và bầu thành viên HĐQT độc lập

- Số lượng thành viên HĐQT Công ty là: 05 người.

- Tại kỳ Đại hội này, chưa có điều kiện để tiến hành bầu thành viên HĐQT độc lập, Công ty sẽ bầu thành viên HĐQT độc lập khi có đầy đủ các điều kiện phù hợp.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Điều 10. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Quốc Hoà trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2009-2014.

Điều 11. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/03/2013.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty, các cổ đông, phù hợp với Điều lệ công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 ngày 29/03/2013 của Công ty cổ phần xây dựng số 1 (VINACONEX 1) thông qua toàn văn tại Đại hội. Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

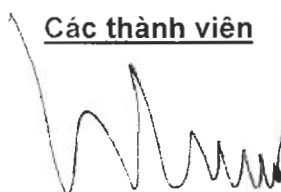
THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Phương Linh

ĐOÀN CHỦ TỊCH

Các thành viên



Nguyễn Thạc Kim

Chủ tịch



Mai Long



Thạch Anh Đức

